Phẩm 7: NHƯ LAI TẠNG

Lúc ấy, trưởng giả Phạm Hạnh, từ chỗ ngồi đứng dậy, thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nghĩa sinh chẳng diệt, nghĩa diệt chẳng sinh, nghĩa như như vậy tức là Bồ-đề của Phật. Tánh của Bồ-đề thì không phân biệt. Trí không phân biệt thì phân biệt vô cùng. Tướng của vô cùng chỉ diệt phân biệt. Tướng của nghĩa như vậy là không thể nghĩ bàn. Ở trong không thể nghĩ bàn mới là không phân biệt.

Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp số là vô lượng, vô biên. Pháp tướng vô biên là một nghĩa tánh thật, chỉ trụ nơi một tánh, việc này là thế nào?

Đức Phật dạy:

–Này trưởng giả! Các pháp ta giảng nói là không thể nghĩ bàn, vì người mê lầm nên tạo phương tiện dẫn dắt. Tất cả pháp tướng là trí của một nghĩa thật. Vì sao? Ví như một cái chợ có bốn cửa lớn, cả bốn cửa này đều quy về một chợ. Như các chúng sinh kia tùy ý hội nhập nơi vô số các pháp vị cũng lại như vậy.

Trưởng giả Phạm Hạnh thưa:

–Pháp nếu như vậy thì ta trụ nơi một vị nên thâu tóm hết các vị.

Đức Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy! Vì sao? Thật nghĩa của một vị như một biển lớn, tất cả các dòng đều chảy về.

Này trưởng giả! Tất cả mọi pháp vị cũng như các dòng kia, tên gọi, số lượng tuy có khác nhau nhưng nước của chúng thì không khác. Nếu tụ nơi biển lớn thì có thể bao quát hết các dòng. Trụ nơi một vị thì thâu tóm các vị.

Trưởng giả Phạm Hạnh thưa:

–Các pháp là một vị, tại sao có đạo của ba thừa, trí nơi mỗi thừa lại có khác?

Đức Phật dạy:

–Này trưởng giả! Ví như sông Giang, sông Hà, sông Hoài và biển, lớn nhỏ không giống nhau, cạn sâu đều khác, tên gọi cũng khác nhau. Nước ở trong sông Giang thì gọi là nước sông Giang, nước trong sông Hoài thì gọi là nước sông Hoài, nước trong sông Hà thì gọi là nước của sông Hà, tất cả đều chảy về nơi biển thì gọi là nước biển. Các pháp cũng lại như vậy, đều ở nơi chân như nên gọi là Phật đạo. Này trưởng giả! Trụ nơi một Phật đạo tức đạt được ba hành.

Trưởng giả Phạm Hạnh hỏi:

–Thế nào là ba hành?

Đức Phật dạy:

–Một là Tùy sự thủ hành, hai là Tùy thức thủ hành, ba là Tùy như thủ hành. Này trưởng giả! Ba hành như thế là thâu tóm hết các pháp môn. Tất cả các pháp môn đều hội nhập vào đấy. Người vào được hành này chẳng sinh tướng không. Hội nhập như vậy có thể gọi là nhập Như Lai tạng. Người nhập Như Lai tạng là nhập mà chẳng nhập.

Trưởng giả Phạm Hạnh thưa:

–Thật khó nghĩ bàn! Nhập Như Lai tạng như hạt mầm thành quả, không có nơi chốn nhập. Căn, lực thông lợi, thành tựu lợi ích, đạt được trí tuệ chân thật. Trí ấy như thế nào?

Đức Phật đáp:

–Trí ấy là vô cùng, nói tóm lược thì có bốn.

Những gì là bốn?

1. Trí định, nghĩa là tùy theo Như.

2. Trí bất định, nghĩa là phương tiện để dứt trừ bệnh.

3. Trí Niết-bàn, là trí tuệ dứt trừ cái biết chớp nhoáng về thật tế.

4. Trí cứu cánh, nghĩa là nhập vào Phật đạo đầy đủ sự chân thật.

Này trưởng giả! Diệu dụng của bốn việc lớn ấy, chư Phật ở quá khứ đã giảng nói, như chiếc cầu lớn, như bờ bến lớn, muốn hóa độ chúng sinh nên dùng trí này.

Này trưởng giả! Dùng là đạt được diệu dụng lớn. Lại có ba việc lớn:

1. Ở nơi ba Tam-muội trong ngoài không xâm đoạt nhau.

2. Đối với đại nghĩa khoa, tùy theo đạo pháp mà lựa chọn.

3. Đối với định tuệ này, dùng từ bi đều được lợi.

Ba việc như vậy sẽ thành tựu đạo Bồ-đề. Không thực hành theo việc này thì không thể nhập vào biển bốn trí, bị các loài ma sai khiến.

Này trưởng giả! Đại chúng các ông, từ này cho đến lúc thành Phật, thường nên tu tập, chớ khiến phải dừng nghỉ, quên mất.

Trưởng giả Phạm Hạnh hỏi:

–Thế nào là ba Tam-muội?

Đức Phật dạy:

–Ba Tam-muội đó là: Tam-muội Không, Tam-muội Vô tướng, Tam-muội Vô tác.

Trưởng giả Phạm Hạnh thưa:

–Thế nào là ở nơi đại nghĩa khoa?

Đức Phật bảo:

–Đại nghĩa là bốn đại. Nghĩa tức là ấm, giới, nhập. Khoa nghĩa là thức gốc, đó là ở nơi khoa nghĩa của đại.

Trưởng giả Phạm Hạnh thưa:

–Thật chẳng thể nghĩ bàn! Trí sư như vậy là đạt được lợi ích cho mình và lợi ích cho người khác, vượt khỏi ba cõi, không trụ vào Niết-bàn, nhập đạo Bồ-tát. Pháp tướng như vậy là pháp sinh diệt, vì còn phân biệt. Nếu lìa phân biệt tức là pháp chẳng diệt.

Bấy giờ, Đức Phật muốn nhắc lại ý nghĩa trên nên nói kệ rằng:

Pháp từ phân biệt sinh
Lại từ phân biệt diệt
Diệt các pháp phân biệt
Là pháp chẳng sinh diệt.

Trưởng giả Phạm Hạnh nghe kệ này rồi, tâm rất vui mừng, muốn nhắc lại ý nghĩa trên nên nói kệ rằng:

Các pháp vốn tịch diệt
Tịch diệt cũng không sinh
Các pháp sinh diệt ấy
Là pháp chẳng vô sinh.
Kia tức không cùng đây
Vì còn có đoạn, thường
Đây tức lìa cả hai
Cũng chẳng trụ một chỗ.
Nếu nói pháp có một

Tướng ấy như mao luân
Như lửa nước mê lộn
Là những điều hư vọng.
Nếu thấy nơi pháp không
Pháp ấy đồng với không
Như mù không ánh sáng
Thuyết pháp như lông rùa.
Con nay nghe Phật dạy
Biết pháp ngoài nhị kiến
Cũng không ở chặng giữa
Vì thế không trụ chấp.
Pháp của Như Lai thuyết
Đều từ nơi vô trụ
Con từ chốn vô trụ
Đến đảnh lễ Như Lai.
Kính lễ tướng Như Lai
Trí bất động như không
Không chấp, không xứ sở
Kính lễ thân vô trụ.
Con ở khắp mọi nơi
Thường thấy chư Như Lai
Xin nguyện các Như Lai
Vì con thuyết pháp thường.

Bấy giờ, Đức Phật bảo:

–Này các thiện nam! Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì các ông mà giảng nói pháp thường. Này các thiện nam, pháp thường chẳng phải là pháp thường, chẳng phải là ngôn thuyết, cũng chẳng phải là văn tự, chẳng phải là sự thật, chẳng phải là giải thoát, chẳng phải là không, chẳng phải là cảnh giới, xa lìa các vọng tưởng, đoạn trừ mọi giới hạn. Pháp này chẳng phải là vô thường, xa lìa các kiến chấp về thường đoạn. Thấy rõ thức là thường, thức này thường vắng lặng, tịch diệt cũng tịch diệt. Này các thiện nam! Người biết pháp tịch diệt, tâm không tịch diệt, tâm thường tịch diệt. Người được tịch diệt, tâm thường quán xét đúng đắn biết rõ các danh sắc chỉ là do tâm si. Tâm si phân biệt, phân biệt về các pháp, lại không có việc khác ngoài danh sắc. Biết rõ pháp như vậy không theo văn tự, ngôn ngữ. Tâm tâm đối với nghĩa không phân biệt ngã, biết ngã là giả danh, tức đạt được vắng lặng. Nếu được vắng lặng liền chứng đắc đạo quả Bồ-đề Vô thượng.

Trưởng giả Phạm Hạnh nghe lời này rồi liền nói kệ:

Sự phân biệt danh, tướng
Và pháp gọi là ba
Trí chánh diệu chân như
Tất cả ấy là năm.
Nay con biết pháp này
Bị đoạn, thường ràng buộc
Vào nơi nẻo sinh diệt
Là đoạn chẳng phải thường.

Như Lai thuyết pháp không
Xa lìa cả thường đoạn
Nhân duyên không chẳng sinh
Không sinh nên không diệt.
Nhân duyên chấp là có
Như hoa giữa hư không
Giống như là Thạch nữ
Hoàn toàn không thể có.
Lìa các nhân duyên chấp
Không từ người khác diệt
Và nghĩa đại nơi mình
Nương Như nên đạt thật.
Vì vậy pháp chân như
Thường tự tại, như như
Tất cả nơi vạn pháp
Chẳng phải như thức hóa.
Lìa thức, pháp tức không
Nên từ chỗ không thuyết
Diệt các pháp sinh diệt
Mà trụ nơi Niết-bàn.
Đấng Đại Bi đạt được
Niết-bàn diệt không trụ
Chuyển năng thủ, sở thủ
Nhập vào Như Lai tạng.

Lúc ấy, đại chúng nghe nghĩa này này rồi đều được chánh mạng, nhập vào biển Như Lai tạng của Như Lai.

M